

Cùng với sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam, hệ thống chỉ số của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) không ngừng được mở rộng về số lượng và số loại chỉ số, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của nhà đầu tư. Hiện nay, HOSE đang quản lý và vận hành nhiều nhóm chỉ số, gồm chỉ số thị trường, chỉ số quy mô, chỉ số ngành và chỉ số đầu tư, chủ đề.

Trên cơ sở Quy chế xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác các chỉ số chứng khoán của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con (ban hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-HĐTV ngày 12/12/2025 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam), nhằm chuẩn hóa hệ thống tài liệu, nâng cao hiệu quả quản lý và vận hành chỉ số, HOSE đã tổ chức lại hệ thống Quy tắc chỉ số với hai nội dung thay đổi chính sau:

1. Cấu trúc lại hệ thống Quy tắc chỉ số thành Quy tắc chỉ số chung và các Quy tắc chỉ số cụ thể

Trước đây, các bộ chỉ số hoặc chỉ số được quy định theo từng Quy tắc chỉ số riêng. Để nhà đầu tư và các thành viên thị trường thuận tiện hơn trong việc tra cứu, HOSE đã cấu trúc lại hệ thống Quy tắc chỉ số thành hai cấp tài liệu:

- **Quy tắc chung cho các chỉ số chứng khoán tại HOSE** (Quy tắc chỉ số chung) quy định các nội dung áp dụng thống nhất cho các chỉ số. Các nội dung này gồm trách nhiệm quản lý và vận hành chỉ số, các định nghĩa và lịch xem xét định kỳ, nguyên tắc sàng lọc định kỳ và điều chỉnh rõ chỉ số trong kỳ, phương pháp tính toán chỉ số giá và chỉ số tổng thu nhập, cùng chính sách công bố thông tin.
- **Các Quy tắc chỉ số cụ thể** quy định những nội dung đặc trưng riêng của từng chỉ số hoặc nhóm chỉ số, như tên chỉ số, ngày và điểm cơ sở, tần suất xem xét định kỳ, tiêu chí lựa chọn cổ phiếu thành phần và giới hạn tỷ trọng áp dụng.

Những nội dung không được quy định tại Quy tắc chỉ số cụ thể sẽ được áp dụng theo Quy tắc chỉ số chung.

Hệ thống Quy tắc chỉ số cụ thể gồm 13 tài liệu, cụ thể như sau:

STT	Nhóm chỉ số	Quy tắc chỉ số cụ thể
1	Chỉ số composite	Quy tắc chỉ số VNINDEX
2	Chỉ số thị trường	Quy tắc chỉ số VNAllshare
3	Chỉ số quy mô	Quy tắc các chỉ số quy mô VNAllshare (VN30, VNMidcap, VN100, VNSmallcap)

STT	Nhóm chỉ số	Quy tắc chỉ số cụ thể
4	Chỉ số ngành	Quy tắc các chỉ số ngành VNAllshare (VNCOND, VNCONS, VNENE, VNFIN, VNHEAL, VNIND, VNIT, VNMAT, VNREAL, VNUTI)
5	Chỉ số đầu tư, chủ đề	Quy tắc chỉ số phát triển bền vững (VNSI)
6		Quy tắc chỉ số các cổ phiếu Kim cương Việt Nam (VNDIAMOND)
7		Quy tắc chỉ số các cổ phiếu dẫn đầu ngành tài chính Việt Nam (VNFINLEAD)
8		Quy tắc chỉ số ngành tài chính chọn lọc Việt Nam (VNFINSELECT)
9		Quy tắc chỉ số các cổ phiếu công nghiệp hiện đại và công nghệ (VNMITECH)
10		Quy tắc chỉ số các cổ phiếu VN50 Tăng trưởng (VN50 GROWTH)
11		Quy tắc chỉ số các cổ phiếu tăng trưởng chi trả cổ tức (VNDIVIDEND)
12		Quy tắc chỉ số cổ phiếu tăng cường lợi ích cổ đông Việt Nam (VNSHINE)
13		Quy tắc chỉ số cổ phiếu kinh tế tư nhân tăng trưởng (VNPRIVGRO)

2. Thống nhất Ngày công bố kết quả và Ngày hiệu lực của các chỉ số

Cùng với việc cấu trúc lại hệ thống tài liệu, HOSE thống nhất Ngày công bố kết quả và Ngày hiệu lực của các kỳ xem xét định kỳ/cập nhật thông tin cho các chỉ số.

Theo Quy tắc chỉ số chung:

- Danh mục cổ phiếu thành phần được công bố vào ngày Thứ Hai lần thứ nhất của các tháng 2, 5, 8 và 11.
- Danh mục cổ phiếu thành phần có hiệu lực chính thức từ ngày Thứ Hai lần thứ ba của các tháng 2, 5, 8 và 11.

Việc tổ chức lại hệ thống Quy tắc chỉ số và thống nhất Ngày công bố kết quả, Ngày hiệu lực của các chỉ số góp phần nâng cao tính nhất quán trong quản lý, vận hành hệ thống chỉ số tại HOSE. Qua đó, nhà đầu tư và các thành viên thị trường có thể tra cứu, theo dõi thuận tiện hơn, đồng thời chủ động hơn trong cơ cấu danh mục đầu tư và triển khai các sản phẩm gắn với chỉ số.

Trong thời gian tới, HOSE sẽ tiếp tục hoàn thiện và phát triển hệ thống chỉ số nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư ngày càng đa dạng, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả của thị trường chứng khoán Việt Nam./.